

CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

Số: 01/BC_BKS/MRF/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2009/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty Cổ Phần Merufa;

Căn cứ và tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn UHY- CN tại TP.HCM

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu VND

Nội dung	Kế hoạch 2021	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021/ KH2021	Năm 2021/ TH2020
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	248.064	284.974	197.826	114.9%	144.1%
Lợi nhuận trước thuế	17.056	29.945	15.202	175.6%	197.0%
Lợi nhuận sau thuế	13.645	23.723	13.012	173.9%	182.3%
Lãi cơ bản trên CP(EPS)	3.712	6.455	3.540	173.9%	182.3%
Cổ tức	30%	15%			

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 là 284.974 triệu đồng, đạt 114.9 % so với kế hoạch và tăng 44.1% so với cùng kỳ năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế thực năm 2021 là **29.945** triệu đồng, đạt **175.6 %** so với kế hoạch, tăng **97.0 %** so với cùng kỳ năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2021 là **23.793** tỷ đồng, đạt **173.9 %** so với kế hoạch, tăng **82.3 %** so với cùng kỳ năm 2020.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2021 là **6.455** đồng, năm 2020 là **3.540** đồng, tăng **2.915** đồng, tương đương **82.3 %** so với năm 2020.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2021

TÀI SẢN	31/12/2021	31/12/2020	Ghi chú
A. Tài sản ngắn hạn	116.558.402.630	93.945.770.724	24,07%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.323.331.310	8.942.179.095	-18,10%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	41.891.565.317	46.617.754.380	-10,14%
IV. Hàng tồn kho	62.553.738.859	36.837.298.396	69,81%
V. Tài sản ngắn hạn khác	4.789.767.144	1.548.538.853	209,31%
B. Tài sản dài hạn	48.021.626.408	36.420.426.432	31,85%
Tài sản cố định vô hình	9.919.892.780	10.303.886.576	-3,73%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	164.580.029.038	130.366.197.156	26,24%
NGUỒN VỐN			
C. Nợ phải trả	70.048.016.867	52.548.145.723	33,30%
I. Nợ ngắn hạn	59.812.895.593	47.967.647.174	24,69%
II. Nợ dài hạn	10.235.121.274	4.580.498.549	123,45%
D. Vốn chủ sở hữu	94.532.012.171	77.818.051.433	21,48%
I. Vốn chủ sở hữu	94.497.679.382	77.783.718.644	21,49%
1. Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	36.754.040.000	36.754.040.000	0%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)	164.580.029.038	130.366.197.156	26,24%

3. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	Năm 2021	Năm 2020	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.95	1.96	(0.01)
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	0.43	0.4	
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.74	0.67	
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	14.4%	10 %	4.4 %
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	8.3 %	6.6 %	1.7 %
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	25.1 %	16.7 %	8.4 %
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (VNĐ)	25.711	21.173	4.538

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2021 là 1.95 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty được đảm bảo. Hệ số thanh toán ngắn hạn 2021 của Công ty thấp hơn so với cùng kỳ năm 2020 là 0.01

- Qua các hệ số nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là tương đối đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản: tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 0.43 và tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu là 0.74.

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2021 là 8.3 %, tăng thêm 1.7 % so với cùng kỳ năm 2020 (6.6 %).

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 là 25.1 %, tăng thêm 8.4 % so với cùng kỳ năm 2020 (16.7 %).

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu năm 2021 là 25.711 đồng/cp , năm 2020 là 21.173 đồng, tăng 4.538 đồng mỗi cổ phiếu.

II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành

các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận 2021 so với kế hoạch của HĐQT và ĐHCD giao.

- Tích cực theo dõi thu hồi công nợ đúng hạn, hạn chế rủi ro nợ xấu cho Công ty. Sớm đưa các dây chuyền sản xuất vào vận hành, đảm bảo tính ổn định về năng suất và chất lượng như các dự toán đã trình HĐQT phê duyệt.

- Cân đối dòng tiền, sử dụng hiệu quả vốn vay, lưu ý vấn đề công nợ, hạn chế rủi ro công nợ xấu.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Các cuộc họp trực tiếp của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2021 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Trong năm Công ty đã hoàn thành 1 phần chia cổ tức theo NQ ĐHĐCD 2021 như sau: chia cổ tức 15% bằng tiền (đã hoàn tất tháng 08/2021), chia cổ tức bằng cổ phiếu 15% và chia cổ phiếu thưởng 70% (chưa hoàn thành) do có chênh lệch 11.319 cp giữa giấy phép kinh doanh và số liệu thể hiện trên báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

- Trong năm 2021 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2021

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Bám sát với NQ ĐHĐCĐ năm 2021, Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2021 là 111.200.000 đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2021 (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Hậu	Trưởng ban	36.000.000	Được bổ nhiệm ngày 24/04/21
2	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên	20.800.000	Được bổ nhiệm ngày 24/04/21
3	Trương Thị Thanh Thủy	Thành viên	33.600.000	Được bổ nhiệm ngày 24/04/21
4	Hồ Thị Quế	Thành viên	10.400.000	Miễn nhiệm ngày 24/04/2021
5	Nguyễn Thị Hồng Cúc	Thành viên	10.400.000	Miễn nhiệm ngày 24/04/2021
	Tổng cộng		111.200.000	

Trên đây là Báo cáo của năm 2021 Ban kiểm soát.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Nguyễn Kim Hậu